

KINH THUẬN QUYÊN PHƯƠNG TIỆN

QUYÊN HẠ

Phẩm 4: TÊN GỌI GIẢ

Bấy giờ, Tôn giả Tu-bồ-đề hỏi:

–Cô ra khỏi cửa còn chồng cô ở đâu?

Cô gái đáp:

–Thưa Tôn giả! Chồng tôi không phải chỉ một người. Vì sao?

Giả sử có các chúng sinh ưa thích siêng năng tu hành, không buông lung tâm ý, thực hành theo phương tiện thiện xảo thì các chúng sinh ấy đều là chồng tôi.

Tôn giả Tu-bồ-đề hỏi:

–Thế nào là ưa thích thực hành theo phương tiện thiện xảo?

Cô gái đáp:

–Thưa Tôn giả! Nếu có chúng sinh ưa thích tất cả các dục lạc thì tôi cho họ những sự dục lạc ấy, sau đó, tôi dùng phương tiện giúp họ phát tâm cầu đại đạo. Nếu có chúng sinh nhờ nơi ái dục mà biết giữ gìn giới luật, tôi cũng cho họ được hưởng những sự ái dục ấy, rồi sau đó, tôi rời xa họ, dùng phương tiện thiện xảo tùy thời giáo hóa họ.

Tôn giả Tu-bồ-đề hỏi:

–Từ ban đầu, Đức Như Lai làm gì có sự cho phép ưa thích dục lạc, Ngài có tùy thời nghĩ đến thế nào đi nữa cũng không trái với giáo pháp. Đức Như Lai Chí Chân chưa bao giờ dạy người khác làm theo sự ái dục.

Cô gái đáp:

–Tôn giả không nghe hay sao? Đức Phật đã dạy: Tỳ-kheo nào tùy ý ưa thích y phục, thực phẩm, đồ nằm ngồi, thuốc thang trị bệnh, hoặc chỗ ở... đều nên bình đẳng ban cho họ, rồi sau đó, các Hòa thượng, A-xà-lê dạy cho họ được thể nhập đại đạo.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tôn giả Tu-bồ-đề đáp:

–Đúng vậy, đúng như lời cô nói.

Cô gái lại nói:

–Vì vậy, Tôn giả nên hiểu rõ, Đức Như Lai cũng cho phép tùy thời nghi thuận theo dục lạc, dùng phương tiện thiện xảo này để hóa độ chúng sinh.

Tôn giả Tu-bồ-đề hỏi:

–Những chúng sinh nào được giáo hóa bằng phương tiện thiện xảo tùy theo dục lạc này?

Cô gái đáp:

–Nếu có thể đếm được có bao nhiêu vì sao trong tam thiên đại thiên thế giới này thì các chúng sinh được tôi hóa độ bằng phương tiện thiện xảo tùy thuận dục lạc cũng nhiều ngần ấy và tôi cũng khiến cho những người phát tâm cầu đạo quả Chánh chân Vô thượng nhiều không thể tính kể.

Tôn giả Tu-bồ-đề hỏi:

–Cô dùng phương tiện thiện xảo để ban dục lạc cho người khác như thế nào?

Cô gái đáp:

–Nếu có chúng sinh ưa thích sinh về cõi Phạm thiên, tôi tu phạm hạnh, tùy theo họ tu vô lượng các thiện, đạt được sự an lạc trong thiên rồi, sau đó, tôi mới giáo hóa họ hưởng về Phật đạo. Hoặc có chúng sinh thích cõi trời Đế Thích, tôi thị hiện ban cho họ niềm an vui của cõi trời Đế Thích, sau đó, thị hiện pháp vô thường của cõi trời này, nhân đó, giáo hóa khiến cho họ phát tâm cầu chánh đạo.

Nếu có chúng sinh ưa thích cõi Trời, Rồng, Thần, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già..., tôi đều thị hiện cho họ những sự vui thích trong các cõi ấy, sau đó, biến hóa tất cả những cõi ấy đều không thật có và hóa độ khiến họ phát tâm cầu đại đạo.

Nếu có chúng sinh thích ngôi vị Chuyển luân vương, hoặc thích chức vị đại thần, quan lại trấn giữ các châu huyện, quân tử, Phạm chí, hoặc chỉ thích làm thượng dân, hoặc có người thích các pháp sắc, thanh, hương, vị, xúc... nhỏ nhiệm, trơn láng, hoặc thích ngửi hương hoa, thích hưởng xoa thân, y phục, dù lọng, hoặc thích vàng, bạc, ngọc minh nguyệt, thủy tinh, lưu ly, xa cừ, mã não, bạch ngọc, châu

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

báu... vô số người ưa thích nhiều loại khác nhau không thể tính kể... hoặc có người thích đàn trống, múa hát, những loại âm thanh khơi gợi dục tình, lời lẽ bi thương... tôi đều tùy theo ý muốn của họ làm cho họ được vừa ý. Sau đó mới khuyên họ phát tâm cầu chánh đạo, giải thoát chúng sinh. Tùy theo căn cơ thượng, trung, hạ của họ, tôi đều khiến họ được lợi ích.

Tôn giả Tu-bồ-đề nói với cô gái:

–Nếu mong cầu đạt được Thánh đạo thì liền bị ngăn che, không có pháp mong cầu mới không bị chướng ngại. Một người nào mà được hóa độ nhờ ứng hợp với giới luật, xa lìa nhân duyên mà được pháp chưa từng có, đó là điều rất khó. Sự hành hóa của Bồ-tát Đại sĩ nhiều vô lượng, các vị dùng pháp này để tạo nghiệp phước vô thượng, các vị cũng dùng pháp này để giáo hóa chúng sinh, khiến họ được thuận hợp với giới luật. Tôi rất lấy làm vui mừng.

Khi ấy có hai người con của Trưởng giả đồng đến trong chúng hội nơi sân nhà cô gái để nghe pháp. Nghe cô gái giảng nói về pháp phương tiện thiện xảo, tùy theo sự ưa thích dục lạc của chúng sinh mà hóa độ, khiến cho họ phát tâm cầu đạo quả Chánh chân Vô thượng. Hai Đồng tử thưa Tôn giả Tu-bồ-đề:

–Thưa Tôn giả! Tôn giả không nên dùng trí tuệ của mình mà nói về trí tuệ của Bồ-tát, cảnh giới trí tuệ của Tôn giả như thế nào? Như ánh sáng của đom đóm, có thể chiếu sáng một vùng bóng tối bằng bàn tay hay không?

Tôn giả Tu-bồ-đề đáp:

–Này thiện nam! Ánh sáng của đom đóm không đủ chiếu sáng một bàn tay.

–Cũng vậy, thưa Tôn giả! Những thiện nam, thiện nữ học theo thừa Thanh văn đức mỏng, phước mỏng, ánh sáng phước đức và trí tuệ vừa chợt nghĩ đến không bao lâu liền mong đến diệt độ. Giống như trong kiếp lửa thiêu đốt tất cả những dòng nước trong sông Hằng, trong suối nguồn có thể dập tắt lửa được không?

Tôn giả Tu-bồ-đề nói:

–Giả sử tất cả những dòng nước trong trăm ngàn vạn ức biển, sông ngòi cũng không thể dập tắt được ngọn lửa hừng hực trong kiếp thiêu, huống chi là nước trong các sông suối.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Cô gái nói:

–Thưa Tôn giả! Cũng vậy, ánh sáng trí tuệ của các Bồ-tát không thể suy lường, oai đức cũng không thể tính kể. Giả sử Bồ-tát có hưởng năm đục lạc trong các kiếp nhiều như cát sông Hằng đi nữa, trí tuệ cũng vẫn không hết. Ánh sáng công đức trí tuệ của Bồ-tát cao vời lồng lộng vô cùng.

Thưa Tôn giả! Như người nghèo khổ bị bệnh nguy khốn, có vị thầy thuốc đến tùy bệnh cho thuốc. Bệnh nặng nhẹ gì người ấy cũng được thuyên giảm, người ấy uống thuốc rất dễ dàng, vì tự biết mình nghèo hèn, phước mỏng, cố gắng tự chịu uống đắng để được lành bệnh. Vì sao? Vì người nghèo tự biết mình không có nhiều tiền của.

Thưa Tôn giả! Cũng vậy, những người tu theo thừa Thanh văn luôn biết vừa đủ, không ham muốn, ở chỗ vắng vẻ, từ bỏ bồn sển, ganh ghét, nhưng vì ít hiểu biết nên phải chịu tất cả những khổ não. Sau đó mới được diệt tận các lậu, được tâm giải thoát. Nên biết như vậy.

Thưa Tôn giả! Như người nghèo khổ được uống thuốc thang nên được hết bệnh, đó là sự giải thoát của thừa Thanh văn.

Lại như vị quốc vương trên đỉnh đầu có oai tướng, khi bị bệnh có ngự y lo thuốc thang chữa trị, dùng loại thuốc của bậc đế vương có màu đẹp vị ngon, uống vào thì mặt mày, đầu cổ đều được an ổn, thân thể không còn đau bệnh vì thuốc có đầy đủ các vị. Vị quốc vương có đầy vàng, bạc, châu báu, có nhiều loại hương hoa thơm xông ướp thân, có các âm nhạc luôn luôn nghe vui tai... vậy thì vị quốc vương ấy có gì phải lo sợ, buồn rầu không?

Tôn giả Tu-bồ-đề đáp:

–Không có gì phải lo sợ. Vì quốc vương ấy có nhiều loại thuốc quý để trị bệnh, dùng nhiều âm nhạc để giải trí, tất cả những bệnh tật đều được tiêu trừ, hoàn toàn an ổn.

Cô gái nói:

–Thưa Tôn giả! Cũng vậy, nếu Bồ-tát dùng phương tiện thiện xảo bằng tất cả những đục lạc, ưa thích tất cả những niềm vui đọa pháp, tự an vui tu hành tự tâm, rồi thọ nhận tất cả các đục lạc, cho đến khi đạt đạo Chánh chân Vô thượng, thành bậc Chánh giác tối tôn.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thưa Tôn giả! Vì vậy cũng như vị thầy thuốc dùng thuốc để trị bệnh, Bồ-tát hiển bày trí tuệ như vậy để giáo hóa chúng sinh.

Lại nữa, thưa Tôn giả! Năm dục vốn không nguồn gốc cũng không xứ sở. Bồ-tát thọ nhận năm dục mà vẫn hiểu rõ mình đang làm điều gì. Vì năm dục không có phước đức thì các công đức cũng không thể đạt, cũng đều không thật có, Nhất thiết trí cũng không thể thủ đắc, không có tên gọi. Nếu nhận những điều đó cũng chỉ là thân đạt được các tướng. Những gì là có đạo? Những gì là không có đạo? Năm ấm vốn rỗng lặng, sự rỗng lặng cũng trống không, nếu nhận được điều đó tức cũng chẳng có các dục lạc. Nhàm chán và không hề mong cầu các dục lạc, đó là chí nguyện về đạo. Bị năm ấm rượt đuổi, không thể định tâm, đó gọi là không có đạo.

Bấy giờ, Tôn giả Tu-bồ-đề hỏi hai người con trưởng giả:

–Cô gái này là gì của hai vị?

Hai vị Đồng tử chấp tay nói kệ:

*Đây: bậc cha mẹ tôi
Từ bi ban an ổn
Người thân thiết của tôi
Bậc Thế Tôn Vô thượng.
Các oai thân như vậy
Đạt được các công đức
Nhóm họp đủ các hạnh
Giải thoát vô số khổ.
Giảng nói kinh pháp này
Đầy đủ các hạnh nghiệp
Ban niềm vui trí tuệ
Tâm thực hành pháp không.
Diễn bày các kinh pháp
Khiến tất cả tinh tấn
Cho tôi niềm vui pháp
Giáo hóa về hạnh không.
Từ bỏ nơi gia đình
Như lửa đốt cháy thân
Khéo dùng phương tiện này
Diệt trừ lưới phiền não.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Như trừ rắn độc cắn
Dứt bỏ các độc hại
Các tham dục cũng vậy
Ân ái làm thương tổn.
Như người bị nạn lửa
Phải mau dập tắt lửa
Lửa phiền não cũng thế
Muốn thoát nạn tham dục.
Phải hiểu rõ nghĩa pháp
Để tiêu trừ sợ hãi
Nhờ trừ các nạn này
Ánh sáng trí tuệ hiện.
Tôi chẳng ham tham dục
Do đó đạt trí tuệ
Các nghĩa không có nghĩa
Là tham dục thế gian.*

Khi ấy, Tôn giả Tu-bồ-đề hỏi cô gái:

–Cô dùng phương tiện thiện xảo như thế nào để không bỏ tất cả chúng sinh, tùy theo thời nghi mà giáo hóa cho tất cả?

Cô gái đáp:

–Thưa Tôn giả! Ở đời, người nữ thường nhiều dục lạc, không biết nhàm chán như người nam, tâm ý người nữ lúc nào cũng ưa thích dục lạc. Vì vậy, Bồ-tát thực hành phương tiện thiện xảo để giáo hóa họ, các vị luôn thị hiện thân nữ để hóa độ, vì thân người nam không thể thị hiện vào chỗ các dâm nữ.

Tôn giả Tu-bồ-đề hỏi:

–Hiện nay, cô đang làm thân người nữ để giáo hóa người nữ đó chăng?

Khi ấy, trong khoảnh khắc, cô gái chuyển thân nữ thành thân đồng nam khoảng mười hai tuổi, vì hai người con Trưởng giả mà mặc y phục của người nam thanh tịnh, rồi hỏi Tôn giả Tu-bồ-đề:

–Thưa Tôn giả! Tôn giả là phạm phu hay là bậc Hữu học?

Tôn giả đáp:

–Tôi không phải phạm phu cũng chẳng phải là bậc Hữu học.

Cô gái nói:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Thưa Tôn giả! Cũng vậy, tôi chẳng phải nam cũng chẳng phải nữ.

Khi ấy, Tôn giả Tu-bồ-đề nghĩ: “Đồng nam này quả là người thành tựu hạnh nghiệp trí tuệ vi diệu, sâu xa của Bồ-tát nên mới nói như vậy.” Biết được suy nghĩ của Tôn giả Tu-bồ-đề, vị đồng nam hỏi:

–Thưa Tôn giả! Thế nào là diệt tận các lậu? Xin Tôn giả hãy giảng nói rõ ý nghĩa chung quy của chúng?

Tôn giả Tu-bồ-đề đáp:

–Tôi chẳng phải là bậc đã diệt tận các lậu.

Đồng nam ấy lại hỏi:

–Các lậu là gì? Quá khứ, hiện tại, vị lai, các lậu đều không thể diệt tận, quá khứ đã diệt tận, hiện tại thì không ngừng chỗ nào, vị lai thì chưa đến. Diệt tận các lậu đời vị lai thì không thể được, nên cũng không diệt tận. Các lậu trong hiện tại, đã quay về sự diệt tận nhưng không ở chỗ nào, nên cũng không thể diệt tận...

Tôn giả Tu-bồ-đề đáp:

–Này thiện nam! Tôi thật sự không thể đáp lời ấy được. Bây giờ đã sắp quá giờ Ngọ, tôi chỉ muốn khát thực để khỏi phải ăn phi thời.

Khi đó, vị đồng nam có pháp Tam-muội tên là Phổ châu phật độ diệu hoa, vị ấy dùng Tam-muội này để nhập vào chánh định. Khi vị đồng nam ấy nhập vào Tam-muội, Tôn giả Tu-bồ-đề từ xa nhìn thấy từ nơi thân vị ấy hiện ra tất cả các cõi Phật nhiều không thể tính kể ở khắp mười phương, còn đồng nam ấy thì đứng hầu bên Phật. Ở các cõi Phật ấy, nơi thì mặt trời vừa mọc chiếu sáng thiên hạ, nơi thì vào giờ ăn sáng, nơi thì giữa buổi sáng, chỗ thì sắp đúng giờ ăn trưa, nơi thì ngay lúc đánh kiền chùy, chỗ thì đang ngay giờ thọ thực, có nơi thì đã dùng cơm xong và đang rửa bát, cũng có cõi Phật đang vào giờ đi khát thực, có chỗ đang đứng giữa Ngọ, có nơi vào lúc quá buổi trưa, có chỗ đang lúc đầu đêm, có nơi đang nửa đêm, chỗ thì đã gần sáng, hoặc có cõi Phật không có mặt trời, mặt trăng, mọi chúng sinh, người và vật đều tự có ánh sáng... Hiện ra các công đức cao vời như vậy xong, đồng nam hỏi Tôn giả Tu-bồ-đề:

–Tôn giả muốn thọ thực vào giờ nào? Tôn giả hãy xem bây giờ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đang là lúc nào?

Tôn giả Tu-bồ-đề đáp:

–Này thiện nam! Bây giờ chưa đúng giờ, không nên thọ thực. Ở các cõi Phật khác cũng chưa đến giờ thọ thực.

Khi đó, đồng nam ấy liền dùng Tam-muội Chánh thọ thị hiện thần thông, khiến cho mặt trời trở về hướng Đông như vào buổi sáng rồi thưa:

–Thưa Tôn giả! Tôn giả hãy xem bây giờ đang còn rất sớm, Tôn giả hãy an tâm, vẫn chưa đến giờ thọ thực.

Tôn giả Tu-bồ-đề hỏi:

–Này thiện nam! Người tên là gì?

–Thưa Tôn giả! Xin Tôn giả hãy thưa hỏi Đức Thế Tôn, Thế Tôn sẽ trả lời cho Tôn giả biết tôi tên là gì.

Thưa Tôn giả! Tất cả các tên gọi đều không có tên. Tất cả các tên gọi đều theo tư tưởng, rất hư dối, không thật có. Các vọng tưởng cũng đều không chân thật, chẳng có tên gọi. Cho nên, tất cả vốn đều không.

Tôn giả Tu-bồ-đề nói:

–Lại nữa, này thiện nam! Vậy thì Nhất thiết trí cũng là tên gọi giả chăng? Nhất thiết trí có được tên gọi nhờ tư tưởng là không chân thật hay sao?

–Thưa vâng, Tôn giả! Nhờ tư tưởng mà có được danh hiệu nên Nhất thiết trí là không thật có. Vì sao? Vì Nhất thiết trí là không thể suy lường nên cũng là tên gọi giả. Tất cả mọi điều ở trong các cõi Phật đều vốn không có ngọn nguồn.

Tôn giả Tu-bồ-đề hỏi:

–Này thiện nam! Vì sao Nhất thiết trí là không thể suy lường mà cũng là tên gọi giả?

Đồng nam ấy đáp:

–Thưa Tôn giả! Ánh sáng của Nhất thiết trí chiếu khắp cõi Phật, vậy thế nào là Nhất thiết trí bao gồm cõi Phật? Thế nào là Nhất thiết trí bao gồm Nhất thiết trí? Thế nào là ánh sáng trí chiếu soi tiêu trừ các cấu uế? Thế nào là biểu hiện ý nghĩa? Thế nào là trên? Thế nào là lớn? Thế nào là mắt nhìn thấy? Thế nào là thọ trì khó khăn? Thế nào là xả bỏ? Thế nào là Tu-bồ-đề cúng dường cõi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật? Thế nào là cõi Phật là tên gọi giả, khác với những tên tương tự?

Thưa Tôn giả! Giả sử Nhất thiết trí là không thể suy lường, cũng là tên gọi giả. Cũng vậy, các sắc tướng đều có tên gọi nhiều vô lượng, tên gọi của các sắc rất khó biết số lượng, thọ, tướng, hành, thức cũng không thể suy lường, các ấm, giới, nhập, bốn Như ý túc, bốn Tinh tấn chân chánh, bốn Niệm xứ, năm Căn, năm Lực, bảy Giác chi, tám Thánh đạo... cũng đều không thể suy lường, đều là các tên gọi giả. Tất cả các pháp cũng đều như vậy. Tất cả các cõi Phật đều không thể suy lường, thấy đều là tên gọi giả.

Vậy, tên gọi thật là gì? Thưa Tôn giả! Vì thế, nên quan sát biết rằng tất cả các tên gọi đều không có tên. Thưa Tôn giả! Vì chúng nhờ vào tư tưởng mà tư tưởng thì không thật. Nếu gọi được tên cũng nhờ vào tư tưởng mới có được ngôn từ, mà tất cả các ngôn từ đều vốn là không.

Khi ấy, Tôn giả Tu-bồ-đề nói với đồng nam:

–Này thiện nam! Người đã làm lợi ích cho tất cả các Trưởng giả, Phạm chí và các Cư sĩ tại thành Vương xá đến nơi đây.

Vị đồng nam hỏi:

–Thưa Tôn giả! Bạc Ứng cúng là gì?

Tôn giả Tu-bồ-đề nói:

–Theo sự hiểu biết của tôi, Ứng cúng là người giữ gìn giới luật, tôn sùng theo chánh đạo, tâm định tĩnh không tán loạn... Đó gọi là bạc Ứng cúng ở đời.

Đồng nam nói:

–Thưa Tôn giả! Nếu như lời Tôn giả nói thì chưa phải là bạc Ứng cúng chân chánh. Vì sao? Nếu khởi tâm đại Từ bi đối với chúng sinh, không chấp giữ các chúng sinh, người và vật, như vậy mới là bạc Ứng cúng ở đời. Không để gián đoạn ba ngôi quý báu Phật, Pháp, Thánh chúng, đó gọi là bạc Ứng cúng. Có thể diệt trừ tất cả những phiền não của chúng sinh, đó gọi là bạc Ứng cúng. Có trí tuệ vô lượng, không cùng không tận, đó là bạc Ứng cúng. Có công đức vô cùng, biện tài vô tận, kho tàng chánh pháp vô biên, đó là bạc Ứng cúng. Đối với các phàm phu hay Thánh hiền đều không có tâm phân biệt, đó là bạc Ứng cúng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Rồi vị ấy lại nói:

–Người mà chúng sinh nhìn thấy liền đạt trí tuệ thanh tịnh và lập tức diệt trừ ba điều cấu uế tham, sân, si, đó là bậc Ứng cúng.

Bấy giờ, chư Thiên thường theo hộ vệ Tôn giả Tu-bồ-đề vô cùng hoan hỷ được phụng sự Tôn giả, nghe giảng nói về bậc Ứng cúng, tất cả các vị dốc lòng phát tâm cầu đạo quả Chánh chân Vô thượng, phát tâm xong, tất cả đều cúi đầu đánh lễ ngang chân Tôn giả Tu-bồ-đề, tự trách mình và xin sám hối với Tôn giả.

Vị đồng nam hỏi các Thiên tử:

–Hôm nay, vì sao các vị lại sám hối Tôn giả Tu-bồ-đề?

Chư Thiên đáp:

–Này thiện nam! Chúng tôi theo hộ vệ Tôn giả Tu-bồ-đề đến nay đã được mười hai năm, nhưng chưa bao giờ được nghe giảng nói thế nào là bậc Ứng cúng. Hôm nay, được nghe pháp này, chúng tôi phát tâm cầu đạo quả Chánh chân Vô thượng. Vì vậy, chúng tôi nghĩ: “Nếu ở nơi nào mà chúng tôi được nghe nhận kinh pháp như vậy, chúng tôi cũng sẽ nương vào bậc Ứng cúng ấy để nghe hạnh thanh tịnh thì khi ấy, chúng tôi sẽ hộ vệ các Bồ-tát để nương về đạo pháp.”

Khi ấy, để khuyến khích sự phát tâm đạo của các Thiên tử, Tôn giả Tu-bồ-đề nói:

–Hôm nay, chư Thiên các vị đã được lợi ích, tâm được thể nhập pháp vi diệu. Tôi cũng xin nói, tôi cũng không biết mình phải làm gì, tự mình làm nguy hại mình bị trái mất tâm đạo, đối với Nhất thiết trí, tôi cũng chẳng được nghe nhận phần nào. Pháp Phật đã được dạy như vậy, các vị hãy nên hiểu rõ. Nếu như hôm nay tôi chưa đạt được tâm giải thoát, chắc chắn tôi cũng nên phát tâm cầu đạo quả Chánh chân Vô thượng, bây giờ, tôi không biết phải làm gì. Cho nên, nếu chư Thiên đã khen ngợi thì các vị hãy cung kính đánh lễ, quy y và thân cận bậc Chánh sĩ Thiện tri thức như vậy, rồi nương theo vị ấy mà nghe pháp xưa nay chưa bao giờ được nghe.

Khi đó, vị đồng nam nói với chư Thiên:

–Đạo Chánh chân Vô thượng rất khó đạt được, phải mặc được vô số áo giáp công đức mới đạt được pháp huyền diệu sâu xa.

Các Thiên tử nói:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Lại nữa, này thiện nam! Chư Phật Thế Tôn vốn ưa thích trí tuệ, chúng tôi phải có trí tuệ mới thực hành theo đạo Chánh chân Vô thượng ấy để đạt giải thoát.

Vị đồng nam hỏi:

–Các vị thực hành như thế nào?

–Thực hành tâm bình đẳng đối với chúng sinh để cứu độ họ. Từ bỏ tất cả những gánh nặng triền cái, khiến họ được giải thoát và không bao giờ phải gặp những điều khổ vui.

Này thiện nam! Đó là sự thực hành.

Vị đồng nam lại hỏi chư Thiên:

–Thực hành tâm bình đẳng đối với chúng sinh chẳng phải là nhân tướng (chấp có người khác) đó chẳng? Chúng sinh vốn không có phiền não hay ngục tù nào trói buộc, cũng chẳng có giải thoát, không lệ thuộc năm ấm tức đã từ bỏ gánh nặng. Các chúng sinh vốn đầy đủ các công đức, không có vọng tưởng, muốn giáo hóa chúng sinh phải không có tâm chấp về ngã và người khác, tuy gặp khổ vui, tâm cũng không hề tăng giảm.

Chư Thiên và mọi người nghe vị đồng nam ấy giảng nói, tất cả liền đều đạt được pháp Nhẫn vô sinh.

Khi ấy, chư Thiên rải nhiều loại hoa để cúng dường vị đồng nam, hoa rải đầy khắp sân.

Tôn giả Tu-bồ-đề nói với các vị trời, người:

–Các vị cũng nên theo chí nguyện giống như tôi, nếu không thể thực hành được như lời vị ấy giảng nói, khuyên các vị hãy thực hành pháp Thanh văn.

Chư Thiên và mọi người nói:

–Thưa Tôn giả! Theo lời của thiện nam ấy giảng nói thì có gì lầm lỗi, Tôn giả nghĩ chúng tôi là hạng chúng sinh nào mà lại nói những lời thấp kém như vậy. Vì sao? Thưa Tôn giả! Hôm nay đã được nghe pháp thù thắng rồi, chúng tôi không theo pháp Thanh văn, Duyên giác nữa. Giống như có người mong cầu chí nguyện vi diệu, khi đói khát chỉ ăn thức ăn ngon ngọt chứ không ăn các chất độc, cũng vậy, thưa Tôn giả, chúng tôi đã được nghe pháp thù thắng vi diệu, pháp Bồ-tát sâu xa, huyền diệu như vậy thì pháp Thanh văn, Duyên giác không có lợi ích gì cho Phật đạo, cũng giống như các

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

chất độc.

Lúc đó, vị đồng nam ấy trở lại làm thân người nữ xinh đẹp, đoan trang thù thắng bậc nhất, mọi người nhìn thấy đều được tâm thanh tịnh. Cô gái thưa Tôn giả Tu-bồ-đề:

–Thưa Tôn giả! Tôn giả không cần phải đi khát thực nữa, tôi sẽ cúng dường Tôn giả.

Nói xong, cô gái vào nhà bưng ra thức ăn ngon hảo hạng, thưa:

–Thưa Tôn giả! Xin Tôn giả nhận sự cúng dường của tôi, không nên ham muốn, cũng không xa lìa tâm ham muốn mới nên thọ thực. Không để tâm khởi sân, si, cũng không cùng chung với chúng, không nên từ bỏ phiền não, cũng không cùng chung với phiền não.

Thưa Tôn giả! Nếu không đoạn trừ Khổ, Tập, không chứng Diệt, không tu hành Đạo, vẫn có thể nhận thức ăn này. Nếu không tu hành bốn Niệm xứ, bốn Chánh cần, bốn Như ý túc, năm Căn, năm Lực, bảy Giác chi, tám Thánh đạo, Tôn giả vẫn có thể nhận thức ăn này.

Nếu không diệt trừ vô minh, không chứng đắc các minh, nếu vẫn làm theo hành, thức, danh sắc, sáu nhập, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, già, bệnh, chết, khổ sở buồn rầu, các nhân duyên ấy hòa hợp hay không hòa hợp, Tôn giả vẫn không chấp vào thức, vẫn diệt tận được các lậu, đạt tâm giải thoát, tất cả các danh và sắc đều không có hình tướng, vì đã vượt qua ba cõi, thoát khỏi sáu căn, hiểu rõ các hành là không, chí nguyện về pháp môn giải thoát, tập vốn không có chỗ nào sinh ra, không có vọng tưởng, không còn các thọ nhưng vẫn có đối tượng mong cầu, chứng đắc pháp môn giải thoát nhưng giảng nói tất cả đều không, không nhớ nghĩ, mong cầu đến ái dục, cũng không hề có sự sinh khởi, hiểu rõ sự sinh khởi, phân biệt rõ ràng về có, không; già, chết... đều không, thấu đạt mười hai duyên khởi... cho nên, Tôn giả nên thực hành khát thực như vậy.

Nếu Tôn giả không tùy theo phạm phu cũng không cùng chung với hàng Thánh hiền, các pháp đều bình đẳng không gián đoạn, Tôn giả nên nhận sự cúng dường. Nếu không có sinh cũng không có diệt, thực hành về pháp không, bình đẳng đối với tham, sân, si cũng bình đẳng đối với pháp không, Tôn giả nên nhận sự cúng dường. Nếu không vượt khỏi phạm vi phạm phu cũng không ở trong cảnh giới Thánh hiền, không sáng suốt cũng không tối tăm, không vượt qua sự

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

sinh khởi, không sinh tử cũng không Niết-bàn, lời nói không thành thật cũng không hư dối, Tôn giả nên nhận sự cúng dường.

Không diệt tận đối với các đối tượng diệt tận, không hợp, không tan, luôn thực hành thiền định tư duy, đối với chúng sinh, không bao giờ có tâm làm hại họ, thực hành tất cả các pháp mà không hề lệ thuộc, Tôn giả nên nhận sự cúng dường vì Tôn giả đã được xuất gia, đã đứng như pháp mà thành tựu pháp bố thí bình đẳng và hạnh nghiệp của bậc Hữu học xuất gia, nhờ những pháp ấy mà được diệt độ, Tôn giả nên nhận sự cúng dường.

Nếu thực hành các pháp không, không ý nghĩa, không tham dục đều thuận theo không, nhưng cũng không siêng năng thực hành pháp không như Đức Thế Tôn, Tôn giả nên nhận sự cúng dường.

Nếu có ai khởi tưởng cho Tôn giả là bậc Ứng cúng, đó là người khinh dối, không thuận theo pháp của đức đại Thánh, nếu cho rằng Tôn giả chẳng phải là bậc Ứng cúng cũng không hề hao tổn, tu hành theo ý nghĩa chánh pháp, không tiến không lùi, vì vậy, Tôn giả nên nhận sự cúng dường.

Khi ấy, Tôn giả Tu-bồ-đề duỗi cánh tay phải cúi đầu đánh lễ cô gái rồi nói:

–Hôm nay, cô đã vì tôi nói lời chân thành, tôi sẽ thực hành theo. Như cô đã vì tôi nói những lời lẽ bình đẳng, theo những lời ấy, tôi sẽ nhận sự cúng dường theo pháp bình đẳng.

Cô gái liền đem thức ăn dâng cúng Tôn giả rồi nói:

–Thưa Tôn giả! Tôn giả có thể theo pháp bình đẳng mà khát thực. Ở đời, có rất nhiều người tự cao tự đại, bỏ pháp bình đẳng, vì thế, họ sẽ bị đọa vào địa ngục, không thể thanh tịnh, dù họ có dốc lòng mà nhận sự cúng dường.

Khi ấy các vị trời hỏi cô gái:

–Làm thế nào để hiểu rõ các pháp mà thực hành theo?

Cô gái đáp:

–Ý các vị nghĩ sao? Các vị có thể biết thân tôi là thân người nam hay không? Vì sao tôi làm được như vậy? Nhân duyên nguồn gốc là do đâu?

Chư Thiên đáp:

–Chúng tôi không thể biết.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Cô gái nói:

–Cũng vậy, này chư Thiên! Người thường tu hành các pháp như huyễn thì họ giảng nói gì, ta không thể biết được, giống như nghe tiếng vọng. Lại nữa, này chư Thiên! Tất cả các pháp được diễn nói, hoặc giả hoặc thật, tùy theo chúng sinh, đều là những pháp bình đẳng. Vì sao? Vì tất cả những lời lẽ, tên gọi đều là tự nhiên, đều vốn không thật có.

Khi giảng nói về pháp thực hành khát thực, có năm ngàn vị trời xa lìa trần cấu, đạt được Pháp nhãn thanh tịnh.

Khi đó, cô gái thưa Tôn giả Tu-bồ-đề:

–Thưa Tôn giả! Xin thỉnh Tôn giả thọ thực xong rồi đến chỗ Đức Phật. Chúng tôi cũng đi đến đó để nghe pháp.

Tôn giả Tu-bồ-đề nhận cúng dường xong, Tôn giả ra khỏi thành Vương xá, vì muốn được nghe pháp nên Tôn giả rất hoan hỷ vui mừng, bước đi càng nhanh, Tôn giả nghĩ: “Ta đã nhận thực phẩm cúng dường này, giờ phải đi ở đâu để cho người dốc lòng tin dâng cúng ấy không bị đọa vào tội lỗi và các tai nạn.”

Khi ấy, có một vị Bồ-tát tên là Thí Chúng Dữ Pháp biết rõ suy nghĩ của Tôn giả Tu-bồ-đề, liền đi đến chỗ của Tôn giả, cúi đầu đánh lễ ngang chân rồi thưa:

–Thưa Tôn giả! Hãy cúng dường những thức ăn ấy cho tôi, để khiến cho người được dốc lòng kính tin không còn tranh cãi.

Tôn giả Tu-bồ-đề nói:

–Thưa Nhân giả! Nhân giả có giữ gìn giới luật không?

Bồ-tát Thí Chúng Dữ Pháp đáp:

–Thưa Tôn giả! Tất cả các pháp đều không có sự thọ giới, cho nên không có sự giữ gìn, cũng không có sự phạm giới.

Lại nữa, thưa Tôn giả! Tôi hay sát sinh, không thích bố thí, quen làm tà dâm, thường hay vọng ngữ, lại nói lưỡi đôi chiều, nói lời hung dữ, nói lời thêu dệt, luôn luôn giận dữ, tham lam, ganh ghét và thường rơi vào tà kiến. Vì sao? Nếu có sự tạo tác thì đều là phạm giới, hoàn toàn không có sự thực hành đó mới là bình đẳng.

Khi ấy Tôn giả Tu-bồ-đề suy nghĩ: “Nghe những lời nói thì biết, chắc chắn vị này là Bồ-tát đạt tâm không thoái chuyển. Ta nên thưa hỏi vị này.” Nghĩ xong, Tôn giả Tu-bồ-đề thưa:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Thưa Nhân giả! Tôi xin cúng dường Nhân giả những thức ăn này. Thưa Nhân giả! Nếu không dốc lòng tin cúng dường thức ăn này, tôi có bị sinh vào đường ác hay không?

Lúc đó, cúng dường thức ăn xong, Tôn giả Tu-bồ-đề ngồi ở phía sau, nghỉ ngơi yên tĩnh đến trưa xế mới đi đến chỗ Đức Phật.

Đến nơi, Tôn giả đánh lễ nơi chân Phật, đem những pháp đã nghe được từ cô gái để thưa lên Đức Phật. Phật nói:

–Này Tu-bồ-đề! Ông đã hiểu rõ đầy đủ, ông nên đánh lễ Bồ-tát ấy.

Tôn giả Tu-bồ-đề thưa:

–Thưa Thế Tôn! Con vốn không biết rõ.

Đức Phật nói:

–Có Bồ-tát tên là Chuyển Nữ, dùng phương tiện thiện xảo ấy để giáo hóa chúng sinh. Giả sử trong nước Ma-kiệt-đà có các xe lớn, mỗi xe chở được trăm ngàn đấu hạt cải, số hạt cải được chở đầy trong tất cả các xe ấy còn có thể đếm biết được bao nhiêu, còn Bồ-tát này dùng phương tiện thiện xảo khuyên theo dục lạc, ở cõi Ta-bà giáo hóa chúng sinh chuyển thành thân nữ, khiến cho những người phát tâm cầu đạo quả Chánh chân Vô thượng nhiều không thể tính kể, khiến cho những người được sinh lên cõi trời, người cũng nhiều không thể biết số lượng.

Khi ấy, cô gái cùng với năm trăm cô gái ra khỏi thành Vương xá, đến núi Kỳ-xà-quật, chỗ của Đức Phật. Từ xa nhìn thấy các cô gái ấy đang đến, Đức Phật nói với Tôn giả Tu-bồ-đề:

–Này Tu-bồ-đề! Ông có thấy năm trăm cô gái đang cùng nhau đến đây không?

Tôn giả Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con đã thấy.

Năm trăm cô gái vừa đến nơi, Tôn giả Tu-bồ-đề liền từ chỗ ngồi đứng dậy nghinh đón và chấp tay đánh lễ. Các cô gái đánh lễ ngang chân Phật, đi nhiều quanh bên phải Ngài ba vòng rồi đứng qua một bên.

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất hỏi Tôn giả Tu-bồ-đề:

–Thưa Tôn giả! Tôn giả đã đạt pháp gì của Thánh hiền, sao lại làm việc chẳng có ý nghĩa Thánh hiền, lại nghinh đón và đánh lễ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

những người nữ ấy?

Cô gái liền thưa Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Thưa Tôn giả! Theo Tôn giả thì thế nào là bậc Thánh hiền ở đời và ai chẳng phải là Thánh hiền mà Tôn giả lại nói ra những lời không có ý nghĩa như thế?

Tôn giả Xá-lợi-phất nói:

–Cô có thể biết được ai là Thánh hiền, ai chẳng phải là Thánh hiền hay sao?

Cô gái đáp:

–Thánh hiền hay chẳng phải Thánh hiền, tôi đều biết rõ.

Tôn giả Xá-lợi-phất hỏi:

–Nghĩa là thế nào?

Cô gái nói:

–Thưa Tôn giả! Người không đoạn trừ lời dạy của bậc Thánh hiền, không trái với Phật, Pháp, Tăng, đó là Thánh hiền. Khởi tâm Từ bi, khiến cho những người không phải Thánh hiền đều được tu hành và giải thoát, đó là bậc Thánh hiền.

Lại nữa, thưa Tôn giả! Nếu có người nữ trang sức nhiều vật báu nơi thân, mặc y phục thanh tịnh, đeo nhiều ngọc quý, thân xông ướp hương thơm, xoa nhiều loại hương... có thói quen an hưởng vui vẻ theo năm dục lạc nhưng không làm trái và từ bỏ tâm Nhất thiết trí, người nữ ấy chính là bậc Thánh hiền, hơn hẳn các bậc Thanh văn đạt tám thiền giải thoát, là tám pháp môn tịch tĩnh, lại vượt trội cả các La-hán thường an trú trong định tĩnh. Cho nên, thưa Tôn giả! Tôi sẽ vì Tôn giả dẫn ra ví dụ để nói rõ ý nghĩa trên. Nếu thủy tinh được đựng trong đồ dùng bằng lưu ly và ngọc lưu ly được đựng trong đồ dùng bằng gỗ, sành thì loại nào quý hơn?

Tôn giả Xá-lợi-phất đáp:

–Ngọc minh châu dù đựng trong đồ dùng bằng gỗ, sành vẫn quý hơn thủy tinh đựng trong đồ dùng bằng ngọc lưu ly.

Cô gái nói:

–Cũng vậy, thưa Tôn giả! Nếu có người nữ hưởng vui trong năm dục lạc, dùng tất cả những vật quý báu để trang sức nơi thân, tâm ý vẫn đứng vững trong Nhất thiết trí, người nữ ấy thật đúng là bậc Thánh hiền, hơn hẳn bậc A-la-hán đạt tám giải thoát, an trú

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

trong thiên định tịch tĩnh.

Tôn giả Xá-lợi-phất lại hỏi:

–Cô đã lập chí nguyện Đại thừa rồi chăng?

Cô gái đáp:

–Bậc Đại thừa không lập chí nguyện cũng không thoái lui.

Tôn giả lại hỏi:

–Nếu Đại thừa không lập chí nguyện cũng không thoái lui thì học tu Đại thừa như thế nào?

Cô gái đáp:

–Thưa Tôn giả! Mong cầu Đại thừa thì không thể chấm dứt vô minh, cho đến không thể cầu đạo. Vì sao? Vì Đại thừa là bình đẳng, Đại thừa không cùng tận, nên vô minh cho đến già, bệnh, chết cũng đều không diệt tận. Pháp không sinh khởi cũng chẳng diệt tận, những gì có sinh thì chắc sẽ trở về diệt, những pháp không có sinh thì chẳng hề có diệt.

Thưa Tôn giả! Nên hiểu rõ mười hai duyên khởi không sinh không diệt như vậy.

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất hỏi cô gái:

–Chư Thiên và mọi người đều nên cúi đầu đảnh lễ hưởng gì là Tu-bồ-đề phải không?

Rồi Tôn giả Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Từ nay về sau không thể biết đúng tướng người. Vì sao? Vì hôm nay, cô gái này trang sức nơi thân bằng chuỗi ngọc báu mà có thể đạt được tài biện luận của bậc Thánh cao vời như vậy.

Cô gái nói:

–Thưa Tôn giả Xá-lợi-phất! Biện tài có được chẳng phải nhờ trang sức bằng chuỗi ngọc báu.

Tôn giả hỏi:

–Vậy thì nhờ đâu?

Cô gái đáp:

–Bồ-tát có tám loại chuỗi ngọc báu đẹp đẽ, các vị dùng những chuỗi ngọc ấy để trang nghiêm nơi thân, tâm thanh tịnh như hư không, nhờ đó, Bồ-tát đạt được tài biện luận chân chánh không trở ngại. Những gì là tám? Đó là: Bồ-tát trang nghiêm tu tập không bỏ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

mất tâm Bồ-đề; chí nguyện về Đại thừa, không theo Tiểu thừa nên thành tựu sự trang nghiêm; sự trang nghiêm có tâm bình đẳng đối với chúng sinh; không có tâm làm hại; sự trang nghiêm tinh tấn học rộng, không biết nhàm chán; sự trang nghiêm thực hành theo những chánh pháp đã được nghe; sự trang nghiêm thông hiểu sâu xa về pháp duyên khởi, hiểu rõ các căn của chúng sinh; sự trang nghiêm được chư Phật kiến lập; sự trang nghiêm giáo hóa các Bồ-tát. Đó là sự trang nghiêm để thực hành phương tiện thiện xảo. Thừa Tôn giả Xá-lợi-phất! Bồ-tát thực hành tám sự trang nghiêm này mới đạt được tài biện luận không gì trở ngại, giáo hóa tất cả những chúng sinh ngu tối trong năm đường.

Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Cô gái này qua đời ở cõi Phật nào mà sinh vào cõi nước này?

Cô gái liền hóa ra một người con gái khác cũng rất xinh đẹp, đoan trang, rồi hỏi Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Thưa Tôn giả! Xin hỏi Tôn giả cô gái này qua đời từ nơi nào mà sinh đến nơi đây?

Tôn giả Xá-lợi-phất đáp:

–Đây là cô gái được biến hóa ra, người được biến hóa ra thì tự nhiên hiện hóa, không diệt, không sinh.

Cô gái nói:

–Đúng thế, thưa Tôn giả! Tất cả các pháp đều là tướng huyễn hóa tự nhiên, cũng nhờ vậy mà Đức Như Lai mới thành bậc Tối chánh giác. Nếu hiểu rõ tất cả các pháp đều là tướng huyễn hóa tự nhiên thì không có sinh cũng chẳng có diệt, người có trí tuệ như hư không như vậy thì không nên hỏi tôi từ đâu sinh đến hay qua đời từ chỗ nào.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói với Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Đây là Bồ-tát Chuyển Nữ, từ thế giới Diệu lạc, chỗ của Đức Phật A-súc, qua đời rồi sinh vào nước này. Từ trước đến nay, Bồ-tát Chuyển Nữ này đã giáo hóa cho vô số chúng sinh nhiều không thể tính kể và đều khiến cho họ phát tâm cầu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Khi ấy, Bồ-tát Chuyển Nữ, bằng thân cô gái ấy, đến trước Đức

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật cúi đầu đánh lễ nơi chân Phật, thưa:

–Thưa Thế Tôn! Con sẽ quỳ mãi dưới chân Thế Tôn và không đứng dậy nếu Thế Tôn không thọ ký đạo Chánh chân Vô thượng vào đời vị lai cho con, cho con được chuyển thân nữ thành thân nam.

Năm trăm cô gái cũng đồng đánh lễ nơi chân Phật và thưa:

–Thưa Thế Tôn! Chúng con cũng sẽ quỳ mãi dưới chân Thế Tôn nếu Thế Tôn không thọ ký đạo Chánh chân Vô thượng cho chúng con và không cho chúng con được chuyển thân nữ thành thân nam.

Khi ấy, Đức Phật mỉm cười. Theo pháp thường, khi chư Phật mỉm cười là tự nhiên ứng với điềm lành. Từ miệng Đức Phật, vô số ánh sáng đủ màu sắc như xanh, vàng, đỏ, trắng, đen, hồng, tím... phóng ra chiếu khắp vô lượng các cõi Phật ở mười phương rồi trở lại chiếu sáng quanh bên phải Phật ba vòng và nhập vào đỉnh đầu.

Bấy giờ, Tôn giả A-nan liền từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa lại y phục, bày vai bên phải, gối phải quỳ sát đất, chấp tay thưa:

–Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà Thế Tôn mỉm cười, mỉm cười với ý nghĩa gì?

Đức Phật hỏi:

–Này Tôn giả A-nan! Ông có thấy Bồ-tát Chuyển Nữ và năm trăm cô gái nhằm chán thân nữ đang đánh lễ dưới chân ta hay không?

Tôn giả A-nan thưa:

–Thưa Thế Tôn! Con đã thấy.

Đức Phật nói:

–Bồ-tát Chuyển Nữ này, trải qua vô số kiếp nữa, sẽ thành đạo Chánh chân Vô thượng, thành bậc Tối chánh giác, hiệu là Quang Minh Trùng Vương, sẽ thành Phật đạo. Năm trăm cô gái này sẽ chuyển thành người nam, thường cùng nhau trong đại chúng năm trăm Bồ-tát, đạt được các pháp Tổng trì, biện tài vô ngại, dùng nhiều chuỗi anh lạc biến hóa để trang nghiêm nơi thân, sẽ biến hóa ra thân trang sức đẹp để giáo hóa chúng sinh giống như Bồ-tát Chuyển Nữ, cũng sẽ theo học Đức Như Lai Quang Minh Trùng Vương. Đức Như Lai Quang Minh Trùng Vương sẽ thọ ký cho họ đạo Chánh chân Vô thượng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Cõi nước của Phật Quang Minh Trùng Vương thịnh vượng thái bình, mùa màng bội thu, an vui, dân chúng, trời, người đông đảo, nhà cửa, cung điện, thực phẩm ăn uống tự nhiên đầy đủ, người được hóa sinh như ở cõi trời Đâu-suất.

Cõi Phật ấy không có tên gọi về người nữ hướng nữa là có hình dáng người nữ. Các Bồ-tát đều hóa sinh, tự nhiên ngồi trên tòa sen bằng bảy báu thanh tịnh, tu hành phạm hạnh và dùng tám pháp để trang nghiêm nơi thân.

Khi ấy, Bồ-tát Chuyển Nữ và năm trăm cô gái nghe Đức Phật thọ ký thì vô cùng hoan hỷ, liền bay lên hư không cách mặt đất bảy nhận, tất cả tự nhiên chuyển thành thân đồng nam chừng mười hai tuổi, từ hư không xuống, đánh lễ nơi chân Phật. Được Đức Phật lấy tay xoa đầu, tất cả họ đều đạt Tam-muội Phổ minh.

Bấy giờ, Đức Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Hãy thọ trì, đọc tụng và vì người khác giảng nói kinh này.

Tôn giả A-nan nói:

–Thưa vâng, bạch Thế Tôn! Chúng con xin thọ trì, giảng nói kinh này. Bạch Thế Tôn! Kinh này tên là gì? Chúng con làm thế nào để phụng trì danh hiệu ấy?

Đức Phật bảo:

–Này Tôn giả A-nan! Kinh này tên là Thuận Quyền Phương Tiện Phẩm Chuyển Nữ Bồ-tát Sở Vấn Thọ Quyết, hãy nên theo đấy mà phụng trì.

Tôn giả A-nan nói:

–Thưa vâng, bạch Thế Tôn!

Đức Phật giảng nói kinh này xong, Tôn giả A-nan, Bồ-tát Chuyển Nữ và đại chúng năm trăm người, tất cả các vị Trời, Người, Càn-thát-bà, A-tu-la... nghe Phật giảng nói, ai cũng đều vô cùng hoan hỷ, đánh lễ Đức Phật rồi lui ra.

